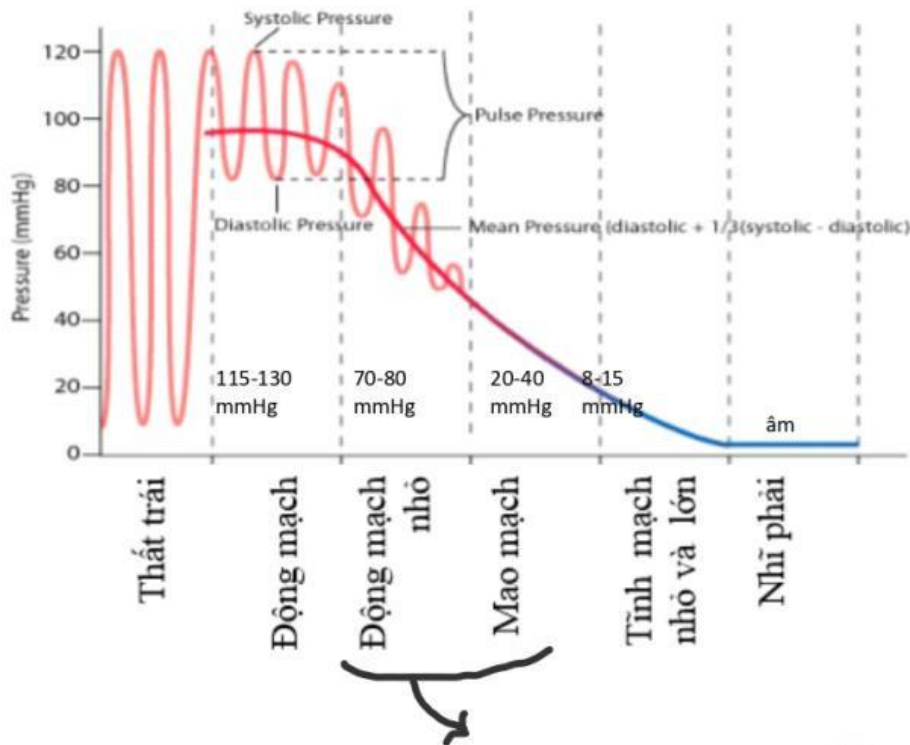


AS máu trên các đoạn mạch



AS giảm dần là do

- Lực nội **ma sát** (chuyển động **thành lớp**)
- **Va đập** (chuyển động **xoáy**)

=> **sức cản** của hệ mạch **tăng**

Sức cản của hệ mạch phụ thuộc

- Dạng hệ mạch
- Dạng dòng chảy
- Độ nhớt của máu

Tại **vùng này** bán kính lòng mạch (r) càng nhỏ
 -> sức cản hệ mạch (R) càng tăng
 => **AS giảm mạnh nhất**

poiseuille

$$Q = \frac{\Delta P \pi r^4}{8 \eta L} = \frac{\Delta P}{\frac{8 \eta L}{\pi r^4}} = \frac{\Delta P}{R}$$

$$R = \frac{8 \eta L}{\pi r^4} - \text{Sức cản thủy động của ống đối với chất lỏng độ nhớt } \eta$$

Lưu lượng máu qua một cơ quan phụ thuộc

- Sức cản thủy động (R) của **hệ mạch cấp máu** cho cơ quan đó
- **Tăng lưu lượng** máu đến cơ quan = giãn ĐM để **giảm sức cản** (vice versa)
- Việc co giãn ĐM by **HTK tự chủ**
 - **Mao mạch**: không có cơ trơn, không tự co giãn được